TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ HÀ NỘI
KHOA KINH TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

K29QT - Hệ chính quy
(Kỳ 3)
CTĐT QTKD 2020

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC KỲ 1 - NĂM HỌC 2021 - 2022

(Từ ngày ngày 16/8/2021 đến ngày 10/12/2021)

Địa điểm: Khu giảng đường Khoa Kinh tế 193 Vĩnh Hưng - Hoàng Mai - Hà Nội

STT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	ĐK TIÊN QUYẾT	Loại HP	LỚP HC	SĨ SỐ	SỐ TC	SỐ GIỜ KẾ HOẠCH		SỐ BUỔI	PHÒNG HỌC	BUỔI HỌC	NGÀY HỌC	THỜI GIAN HỌC	Dự kiến lịch thi (T2, T4, T6)	HỌ TÊN GIẢNG VIÊN	HỌC VỊ	Ngày ĐKTC
								LT	TH					NGÀY: TỪ/ĐẾN				
1	7A71052021.018	Anh văn II	Anh văn I	BB	K29QT1.1	**35**	3	40	10	10	102	Chiều	Thứ 2	16,23,30/8/2021 6,27/9/2021 4,11,18,25/10/2021 1/11/2021	**Lich HOU**	Nguyễn Thu Hà	Th/s	30/7-2/8/2021
2	7A71052021.019				K29QT1.2	**35**					306	Chiều				Nguyễn Thị Kim Ngân	Th/s	
3	7A71052021.020				K29 QT2.1	**35**					102	Sáng				Nguyễn Thu Hà	Th/s	
4	7A71052021.021				K29 QT2.2	**35**					306	Sáng				Nguyễn Thị Kim Ngân	Th/s	
5	7B40182021.006	Kinh tế vĩ mô	Không	BB	K29QT1	**70**	3	40	10	10	102	Chiều	Thứ 4	18,25/8/2021; 1,8,29/9/2021; 6,13,20,27/10/2021 3/11/2021	**15/11-3/12**	Nguyễn Thị Thu Hường v	TS GVC	
6	7B40182021.007				K29 QT2	**70**						Sáng				Nguyễn Thị Thu Hường v	TS GVC	
7	7B40192021.006	Lý thuyết tài chính tiền tệ	KT vi mô	BB	K29QT1	**70**	3	40	10	10	102	Chiều	Thứ 3	17,24,31/8/2021 7,28/9/2021 5,12,19,26/10/2021 2/11/2021		Phạm Tố Quyên v	Th/s	
8	7B40192021.007				K29 QT2	**70**						Sáng				Phạm Tố Quyên v	Th/s	
9	7B40212021.005	Marketing căn bản	KT vi mô	BB	K29QT1	**70**	3	40	10	10	102	Chiều	Thứ 5	19,21,26,28/8/2021; 9,,30/9/2021; 7,14,21,28/10/2021 4,11/11/2021		Tăng Thị Hằng v	TS GVC	
10	7B40212021.006				K29 QT2	**70**						Sáng				Tăng Thị Hằng v	TS GVC	
11	7B40202021.008	Nguyên lý Thống kê về kinh tế	LT XSTK	BB	K29QT1	**70**	3	40	10	10	102	Chiều	Thứ 6	20,27/8/2021 10/9/2021 1,8,15,22,29/10/2021 5,12/11		Nguyễn Tiến Lợi v	Th/s	
12	7B40202021.009				K29 QT2	**70**						Sáng				Nguyễn Tiến Lợi v	Th/s	
13	7A00082021.002	Giáo dục quốc phòng	Không	BB	K29 QT1	**70**	9	100	70	20	P01	Sáng chiều	, T4, T5,	13,14,15,16,17/9/2021 20,21,22,23,24/9/2021	**Lich TTGDTCQP**	Điêu Thái Hồng	GV	
14	7A00082021.003				K29 QT2	**70**					P02	Sáng chiều				Trần Viết Thái	GV	
15	GDTC 12021.004	Giáo dục thể chất 1	Không	BB	K29 QT1	**70**	2	20	20	4	P09	Sáng chiều	T7, CN	18,19/9/2021		Lê Đức Anh	GV	
16	GDTC 12021.002				K29 QT2	**70**					P03	Sáng chiều				Nguyễn Tiến Dũng	GV	
17	7A71052021.022	Anh văn II	Anh văn I	BB	K29 QT3.1	**37**	3	40	10	10	103	Chiều	Thứ 2	16,23,30/8/2021 6,13,20,27/9/2021 4,11,18,25/10/2021 1/11	**Lich HOU**	Nguyễn Thị Nam Chi	Th/s	
18	7A71052021.023				K29 QT3.2	**37**					106	Chiều				Phạm Mai Lan	Th/s	
19	7A71052021.024				K29 QT4+TX.1	**37**					103	Sáng				Nguyễn Thị Nam Chi	Th/s	
20	7A71052021.025				K29 QT4+TX.2	**37**					106	Sáng				Phạm Mai Lan	Th/s	
21	7B40182021.010	Kinh tế vĩ mô	Không	BB	K29 QT3	**75**	3	40	10	10	103	Chiều	Thứ 3,5	28,30/9/2021 5,7,12,14,19/10/2021 21,26,28/10/2021		An Như Hải v Nguyễn Văn Quang	PGS TS	
22	7B40182021.011				K29 QT4+TX	**75**						Sáng				An Như Hải v Nguyễn Văn Quang	PGS TS	

27	7B40202021.010	Nguyên lý Thống kê về kinh tế	LT XSTK	BB	K29 QT3	**75**	3	40	10	10	103	Chiều	Thứ 4	18,25/8/2021; 1,8,29/9/2021; 6,13,20,27/10/2021 3/11/2021	**15/11-3/12**	Nguyễn Tiến Lợi v	Th/s	
28	7B40202021.011				K29 QT4+TX	**75**						Sáng				Nguyễn Tiến Lợi v	Th/s	
23	7B40192021.008	Lý thuyết tài chính tiền tệ	KT vi mô	BB	K29 QT3	**75**	3	40	10	10	103	Chiều	Thứ 3,5,7	17,19,,21,24/8/2021 26,28/8/2021 7,9/9/2021 2,9/10/2021		Lê Quang Minh v	TS	
24	7B40192021.009				K29 QT4+TX	**75**						Sáng				Lê Quang Minh v	TS	
25	7B40212021.007	Marketing căn bản	KT vi mô	BB	K29 QT3	**75**	3	40	10	10	103	Chiều	Thứ 6,7	20,27/8/2021 10/9/2021 1,8,15,22,29/10/2021 2,9/10/2021		Tăng Thị Hằng v	TS GVC	
26	7B40212021.008				K29 QT4+TX	**75**						Sáng				Tăng Thị Hằng v	TS GVC	
29	7A00082021.004	Giáo dục quốc phòng	Không	BB	K29 QT3	**75**	9	100	70	20	P04	Sáng chiều	, T4, T5,	13,14,15,16,17/9/2021 20,21,22,23,24/9/2021	**Lich TTGDTCQP**	Đặng Việt Hùng	GV	
30	7A00082021.005	Giáo dục quốc phòng			K29 QT4	**75**					P05	Sáng chiều				Lưu Thùy Chi	GV	
31	GDTC 12021.005	Giáo dục thể chất 1	Không	BB	K29 QT3	**75**	2	20	20	4	P10	Sáng chiều	T7, CN	18,19/9/2021		Lê Mạnh Hùng	GV	
32	GDTC 12021.006	Giáo dục thể chất 1			K29 QT4	**75**					P11	Sáng chiều				Nghiêm Xuân Tú	GV	
							52											

Ghi chú Sáng bắt đầu học từ 7h15; Chiều từ 13h00 **Buổi thực hành, thảo luận được thực hiện với quy mô lớp <50SV**

Ngày 28/08/2021: Hết hạn điều chỉnh tín chỉ đăng ký học, Khoa chốt danh sách, xuất hóa đơn học phí => **Trích học phí tự động từ tài khoản VCB** vào ngày **13/09/2021**

Lịch học GDTC, GDQP theo thông báo chi tiết của Trung tâm GDTC-QP

SV cập nhật lên tài khoản CTMS số tài khoản VCB - CN Hoàn Kiếm (nếu khác chi nhánh phải có giấy ủy quyền)

Hà Nội, ngày 24 tháng 07 năm 2021

NGƯỜI LẬP BIỂU

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Văn Hải

TS Nguyễn Tiến Hùng